

Số: 117/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 03 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 260/2021/TLST-HN ngày 18/5/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/Bà Nguyễn Kim T, sinh năm: 1990. Địa chỉ: phường A, quận N, TP. C.

2/Ông Lương Minh K, sinh năm: 1976. Địa chỉ: phường A, quận N, TP. C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Bà T và ông K tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 20/10/2014 tại UBND phường A, quận N, TP. C. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì cảm thấy không hợp nhau, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, hiện nay vợ chồng đã sống ly thân. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên bà T và ông K thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn.

Đương sự cũng thỏa thuận thống nhất đề nghị Tòa án công nhận các vấn đề về con chung và tài sản chung phù hợp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Minh K và bà Nguyễn Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lương Nguyễn Minh T sinh ngày 24/11/2013 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Không buộc ông K cấp dưỡng nuôi con.

Ông K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và đồng ý khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp

2. Về lệ phí Tòa án 300.000(*ba trăm ngàn*)đồng, bà T tự nguyện chịu, chuyển tiền tạm ứng theo biên lai thu số 003963 ngày 29/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C thành tiền lệ phí. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- Các đương sự;
- TAND TP. C;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THA Q. N;
- UBND phường (xã) nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị A